

**DỰ THẢO**

*Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2025*

**QUY CHẾ  
ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam.

**QUY ĐỊNH:**

**Điều 1: Mục tiêu bầu cử**

- 1.1. Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam.
- 1.2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông
- 1.3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 2: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

- 2.1. Việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam (Công ty) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ĐHĐCĐ) được thực hiện theo quy định của Quy chế này.
- 2.2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty hoặc những người được ủy quyền hợp lệ.

**Điều 3: Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT**

- 3.1. Quy định chung
  - a. Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 03 người, trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT
  - b. Nhiệm kỳ: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028
  - c. Số lượng ứng cử thành viên HĐQT: không hạn chế
- 3.2. Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT
  - a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần sở hữu và đại diện trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được quyền ứng cử, đề cử người để bầu vào HĐQT theo quy định sau:

- Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng cử viên;
  - Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
  - Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
  - Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
  - Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
  - Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;
  - Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên.
- b. Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người để đề cử các ứng cử viên HĐQT.
- 3.3. Tiêu chuẩn ứng cử viên HĐQT: theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020;
  - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực ngành, nghề kinh doanh của Công ty;
  - c. Không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
  - d. Không đồng thời là thành viên HĐQT của nhiều hơn 05 Công ty khác.

**Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào thành viên HĐQT**

- 4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm
- a. Văn bản tự ứng cử/đề cử thành viên HĐQT (theo mẫu của Công ty);
  - b. Lý lịch của ứng viên;
  - c. Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau: Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu/ĐKKD, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
  - d. Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu có).

**Điều 5: Phương thức bầu cử**

- 5.1. Phương thức bầu cử
- a. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
  - b. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
  - c. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.
  - d. Cổ đông có quyền tự bầu cử cho chính mình nếu cá nhân/tổ chức là người sở hữu/người được nhóm cổ đông đề cử có tên trong danh sách bầu cử. Số lượng phiếu bầu tối đa bằng số lượng mà cổ đông/nhóm cổ đông đang nắm giữ.
- 5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- a. Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền bầu cử theo mã số tham dự.
- b. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu HĐQT theo mã số tham dự.
- c. Trường hợp ghi sai thông tin cổ đông, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.
- d. Cổ đông tự mình ghi số quyền bầu cử tương ứng với số cổ phần sở hữu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của từng ứng viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền) người đại diện theo ủy quyền có đầy đủ quyền bầu cử.

#### 5.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- a. Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty.
- b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng/không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- c. Phiếu có tổng số quyền bầu cử cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền bầu cử của cổ đông có sở hữu/được ủy quyền.

#### 5.4. Ban Kiểm phiếu

- a. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua.
- b. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu:
  - Thông qua Quy chế bầu cử;
  - Giới thiệu phiếu bầu cử và phát phiếu bầu cử;
  - Tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội;
  - Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử của HĐQT.

### **Điều 6: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT**

#### 6.1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu:

- a. Mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc phân bố đồng đều.
- b. Tổng số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên bằng tổng số lượng các phiếu bầu hợp lệ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền bầu cử cho ứng viên đó.

#### 6.2. Nguyên tắc trúng cử:

- a. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ thành viên HĐQT theo quy định của Quy chế về số lượng người.
- b. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì nguyên tắc lựa chọn ứng cử viên trúng cử như sau:
- c. Nếu ứng viên là Cổ đông thì ứng viên nào nắm giữ nhiều hơn cổ phần sẽ ưu tiên được chọn.
- d. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tọa quyết định theo một phương thức mà ĐHĐCĐ cho là phù hợp.

- e. Nếu ứng viên không là Cổ đông thì ứng viên nào có số nhiệm kỳ đã làm thành viên HĐQT lâu hơn sẽ ưu tiên được chọn. Trong trường hợp cùng nhiệm kỳ thì sẽ xét theo số năm đảm nhiệm.
- f. Nếu các ứng viên đều có số lượng phiếu bầu ngang nhau, số lượng nắm giữ cổ phần bằng nhau hoặc ứng viên không là cổ đông, số năm đã làm thành viên HĐQT bằng nhau thì tổ chức thực hiện bầu cử lại.

#### **Điều 7: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

- 7.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung của Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông/đại diện theo uỷ quyền tham dự họp, tổng số cổ đông/đại diện theo uỷ quyền tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền bầu cử của cổ đông/đại diện theo uỷ quyền tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền bầu cử của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, số quyền bầu cử cho từng ứng viên vào HĐQT.
- 7.2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được đọc và công bố trước Đại hội.

#### **Điều 8: Điều khoản chung**

- 8.1. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản của Đại hội.
- 8.2. Quy chế này được lập gồm 08 (tám) Điều, 04 (bốn) trang và được công khai trước Đại hội để biểu quyết thông qua.

#### **Nơi nhận:**

- HNX, SSC;
- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Phạm Minh Phúc**